TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ÂN THI** **TỈNH HƯNG YÊN** ----------	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc ----------

Bản án số 11/2023/HS-ST
Ngày 22 tháng 5 năm 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ÂN THI, TỈNH HƯNG YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà : Ông Hoàng Lương Hồng

Các Hội thẩm nhân dân : Ông Nguyễn Văn Thuấn

Ông Trần Quang Chử

- *Thư ký phiên toà* : Bà Hoàng Thị Ái- Thư ký TAND huyện Ân Thi

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên tham gia phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Hữu - Kiểm sát viên

Ngày 22 tháng 5 năm 2023 tại Trụ sở TAND huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên. TAND huyện Ân Thi xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 10/2023/TLST-HS ngày 21/4/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2023/QĐXXST-HS ngày 11/5/2023 đối với bị cáo:

Nông Văn T, sinh năm 1981; Giới tính: Nam; Nơi sinh: Huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng; Hộ khẩu thường trú, chỗ ở: Thôn ĐT, HV, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên; Quốc T: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ: Không; Trình độ học vấn: 0/12; con ông: Nông Văn T, sinh năm 1939 (Đã chết) và bà: Nguyễn Thị H, sinh năm 1945 (Đã chết); Vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1984. Nghề nghiệp: Trồng trọt; Con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2021.

Tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 10/01/2023, chuyển tạm giam từ ngày 16/01/2023. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Ân Thi.

Có mặt tại phiên tòa

- Người có QLNV liên quan: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1984 (có mặt)
Trú tại: Thôn ĐT, HV, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên

- Người làm chứng: Anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1981 (vắng mặt)
Trú tại: NL, NT, Ân Thi, Hưng Yên

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do mắc nghiện chất ma tuý nên khoảng 06 giờ 10 phút ngày 10/01/2023, Nông Văn T điều khiển chiếc xe mô tô biển số 89K9-0443 đi một mình từ nhà đến khu vực thị trấn Ân Thi tìm mua Heroin để sử dụng. Khi T đi đến khu vực phố Nguyễn Trung Ngạn, thị trấn Ân Thi thì gặp một người đàn ông không biết tên, địa chỉ ở đâu, trông giống người nghiện chất ma túy, T lại gần hỏi "có ma túy bán không", người đàn ông nói "có". T đưa cho người đàn ông 250.000 đồng, người đàn ông cầm tiền và đưa cho T 01 gói giấy màu trắng bên trong chứa chất màu trắng dạng cục và bột, T biết đó là Heroin nên cầm giấu vào túi quần phía trước bên trái của T đang mặc, rồi đi về tìm nơi sử dụng. Đến khoảng 07 giờ cùng ngày, khi T đi đến đoạn đường bê tông liên thôn thuộc thôn Nhân Vũ, xã Nguyễn Trãi, huyện Ân Thi thì gặp Công an huyện Ân Thi phối hợp cùng Công an xã Nguyễn Trãi tiến hành tuần tra trên địa bàn thấy T có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành dừng xe kiểm tra. Quá trình kiểm tra phát hiện 01 gói giấy màu trắng bên trong chứa chất màu trắng dạng cục và bột tại túi quần phía trước bên trái của T đang mặc, T khai nhận là ma tuý, loại Heroin mua về để sử dụng. Công an huyện Ân Thi đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ của T: 01 gói giấy màu trắng kích thước (2,3 x 0,9)cm bên trong chứa chất màu trắng dạng cục và bột, được niêm phong trong bì thư ký hiệu (I); 01 chiếc xe mô tô biển số 89K9-0443.

Tại kết luận giám định số 96/KL-KTHS(MT) ngày 13/01/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên, kết luận về đối tượng giám định: Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột trong niêm phong ghi ký hiệu (I), có khối lượng là 0,155g (Không phẩy một năm năm gam), là ma tuý, là loại Heroin. Hoàn lại 0,135g Heroin, 01 mảnh giấy màu trắng, 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định, mẫu hoàn được niêm phong trong 01 phong bì ghi số 96/KL-KTHS(MT) giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ân Thi quản lý.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo T, do bị cáo T khai không biết tên, địa chỉ, hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, làm rõ sẽ xử lý sau.

Quá trình điều tra, Nông Văn T đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình

Tại bản cáo trạng số 09/CT-VKS-AT ngày 20/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ân Thi đã truy tố Nông Văn T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Ân Thi vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX:

T bố: Nông Văn T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Nông Văn T từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù, thời gian tính từ ngày 10/01/2023

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo

Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra giải quyết.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46; điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS;

T thu cho tiêu hủy khối lượng 0,135g Heroin, 01 mảnh giấy gói ma tuý và 01 phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định

Có đặc điểm như quyết định chuyển vật chứng kèm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/5/2023.

Về án phí : Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định tại Điều 135, 136 BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo nói lời sau cùng: Viện kiểm sát nhân dân huyện Ân Thi truy tố bị cáo là đúng, bị cáo không có ý kiến gì và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo rất ân hận về hành vi mà mình đã thực hiện.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng*: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Ân Thi, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ân Thi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Nội dung vụ án: Tại phiên toà hôm nay, bị cáo Nông Văn T đã thành khẩn khai nhận về toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại CQĐT; lời khai của người có QLNV liên quan, lời khai của người làm chứng; biên bản bắt người phạm tội quả tang cùng các vật chứng mà cơ quan CSĐT đã thu giữ. Như vậy có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 07 giờ ngày 10/01/2023, tại đoạn đường bê tông liên thôn thuộc địa phận thôn Nhân Vũ, xã Nguyễn Trãi, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên; Nông Văn T đã có hành vi cất giấu trái phép tại túi quần phía trước bên trái đang mặc 01 gói Heroin có khối lượng 0,155gam mục đích để sử dụng, thì bị phát hiện bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng.

Bị cáo Nông Văn T là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi cất giấu trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Xét về hành vi, trọng lượng và chất ma túy mà bị cáo đang cất giữ đã đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Viện kiểm sát nhân dân huyện Ân Thi truy tố bị cáo Nông Văn T về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, làm mất trật tự trị an trên địa bàn. Chất ma túy có tính

chất kích thích thần kinh, có tác hại rất lớn đến sức khỏe con người cũng như sự an toàn của xã hội; là mầm mống phát sinh các loại tội phạm khác. Vì vậy, cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[3] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, nên bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] *Về hình phạt bổ sung*: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có tài sản . Vì vậy HĐXX xét thấy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự và vật chứng: Quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô biển số 89K9-0443 là của chị H mua năm 2016 của anh Nguyễn Văn Quyết, sinh năm 1990 ở cùng thôn với giá 9.000.000 đồng để sử dụng. Ngày 10/01/2023, chị H không biết việc bị cáo T sử dụng chiếc xe mô tô đi mua ma tuý để sử dụng. Ngày 15/3/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ân Thi đã trao trả cho chị H nhận lại đầy đủ chiếc xe mô tô cùng giấy tờ của xe nêu trên và không có yêu cầu gì nên không đặt ra giải quyết.

Đối với 0,135g Heroin hoàn lại sau giám định. Xét đây là vật nhà nước cấm lưu hành nên T thu cho tiêu hủy.

01 mảnh giấy gói ma tuý và 01 phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định, xét thấy không có giá trị nên T thu tiêu hủy.

[6] *Về án phí*: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm a khoản 1 Điều 46; điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2 điều 106; Điều 135, 136 BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

T bố: Bị cáo Nông Văn T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy

Xử phạt: Bị cáo Nông Văn T 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù thời gian tính từ ngày 10/01/2023.

Về vật chứng:

T thu cho tiêu hủy 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định trong niêm phong hoàn lại mẫu vật gửi giám định số 96/KL-KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên bên trong có khối lượng 0,135gam Heroine; 01 mảnh giấy trắng đựng ma túy; 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định.

Có đặc điểm như quyết định chuyển vật chứng kèm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/5/2023.

Về án phí: Bị cáo Nông Văn T phải chịu 200.000 án phí hình sự sơ thẩm

Bị cáo, chị H có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày T án.

***Nơi nhận**:*
- VKS huyện;
- VKSND tỉnh Hưng Yên;
- CQ THA hình sự Công an huyện; cơ quan CSĐT Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Nơi giam giữ bị cáo;
- Bị cáo; người có QLNV liên quan;
- Lưu Hs

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Lương Hồng